|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XIV**ỦY BAN TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH**Số: 2176/BC-UBTCNS14 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độclập - Tự do - Hạnhphúc***HàNội, ngày16 tháng9năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra vềNghịquyếtcủaQuốchộivềmiễntiềncấpquyềnkhaitháctàinguyênnướctrong**

**năm 2020**

Kínhgửi: Ủy ban ThườngvụQuốchội,

Thực hiện nhiệm vụ được phân công, trên cơ sở Tờ trình số 403/TTr-CP ngày 05/9/2020 của Chính phủ về xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trong năm 2020,ngày 14/9/2020, Ủy ban Tài chính - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể để thẩm tra nội dung trên và xin báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cụ thể như sau[[1]](#footnote-2):

**1. Về cơ sở pháp lý ban hành**

Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là một khoản thu thuộc ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 65 của Luật Tài nguyên nước. Luật Tài nguyên nước cũng không quy định về miễn, giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, do vậy, việc Chính phủ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước năm 2020 thuộcthẩm quyền của Quốc hội.

**2. Về hồ sơ của dự thảo Nghị quyết**

Ủy ban TCNS nhận thấy, Hồ sơ trình về dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp, Báo cáo đánh giá tác động chính sách, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và một số tài liệu khác.

Tuy nhiên, Ủy ban TCNS đề nghị Chính phủ bổ sung báo cáođánh giá tác động rõ hơn về tình hình sản xuất và kết quả kinh doanh của các tổ chức, cá nhân phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước;đánh giá tác động cụ thể hơn đối với ngân sách trung ương và ngân sách địa phương,các phương án bù đắp, hỗ trợ địa phương do hụt thu ngân sách từ chính sách miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trong năm 2020.

**3. Đối tượng ban hành chính sách**

Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/01/2013quy định về việc cấp quyền khai thác đối với tài nguyên nước có thu tiền, nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, của xã hội và của tổ chức, cá nhân. Năm 2020 là năm nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, Đảng và Nhà nước đã có các chủ trương, chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Tuy nhiên, Ủy ban TCNS nhận thấy, việc trình Quốc hộiban hành chính sách miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trong năm 2020 chưa đảm bảo có đầy đủ căn cứ để ban hành chính sách, vì các lý do sau:

(1) Các doanh nghiệp khó khăn đã được hỗ trợ về thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác. Người dân gặp khó khăn do đại dịch đã được hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh thuế thu nhập cá nhân. Chính sách miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cũng là chính sách hỗ trợ để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước phục vụ sản xuất, kinh doanh. Do đó, về đối tượng hỗ trợ đã có phần trùng lặp với các chính sách trước đó của Đảng và Nhà nước.

(2)Việc đề nghị miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho cả 3 nhóm đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Tài nguyên nước[[2]](#footnote-3) là quá rộng, dàn trải. Trong khiTờ trình cũng như Báo cáo đánh giá tác động của Chính phủ không có số liệu cho thấy sự khó khăn trong sản xuất;tăng, giảm sản lượng sản xuất của các đối tượng, cũng như sự thua lỗ trong kết quả hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước trong đại dịch Covid 19 và không làm rõ số dự kiến nộp NSNN từ các đối tượng sử dụng tài nguyên nước trong năm 2020. Có ý kiến cho rằng, trên thực tế các lĩnh vực sản xuấtđiện, nước sạch...là các đơn vị khai thác nguồn tài nguyên nước lớn nhất, không chịu ảnh hưởng và thiệt hại nhiều của đại dịch Covid 19, việc sản xuất kinh doanh vẫn có lãi do các đơn vị sản xuất điện (nhà máy thủy điện), cấp nước (nhà máy cấp nước) không do Nhà nước định giá hoặc quyết định giá bán, trong khi nhu cầu sử dụng điện, nước trong thời gian dịch bệnh không giảm nhiều và đây là các hàng hóa thiết yếu sử dụng tài nguyên Quốc gia cần được sử dụng tiết kiệm, tránh lãng phí. Do vậy, việc miễn thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước sẽ không thực sự tác động đến người dân mà chủ yếu có thể hỗ trợ cho các doanh nghiệp đang làm ăn, kinh doanh có lãi. Mặt khác, nguồn thu từ cấp quyền khai thác tài nguyên nước là nguồn thu quan trọng, có liên quan đến công tác bảo vệ rừng, an ninh nguồn nước, có ảnh hưởng lớn đến nguồn thu quan trọng của một số địa phương miền núi đang nhận trợ cấp của NSTW.Mặt khác, thời gian áp dụng quá ngắn và phải xử lý tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nướcđã nộp trong năm 2020 và khấu trừ vào số thu năm 2021.

Vìvậy, Ủy ban TCNScho rằng, để bảo đảm có căn cứ trình Quốc hội xem xét, quyết định chính sách miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trong năm 2020,đề nghị Chính phủ cần báo cáo cụ thể về số thu nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tình hình sản xuất kinh doanh của từng nhóm đối tượng, theo đó phân định các đối tượng thực sự khó khăn cần được hỗ trợ nhằm đảm bảo chính sách hỗ trợ của Nhà nước đúng đối tượng, không dàn trải và tránh trục lợi chính sách.

**4. Về thủ tục hành chính**

Ủy ban TCNS cho rằng, việc Chính phủ báo cáo Quốc hội 02 phương án trong Tờ trình, song nội dung thể hiện trong dự thảo Nghị quyết lại không đề cập đến phương án lựa chọn mà giao Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành là chưa đảm bảo rõ ràng, cụ thể. Trong trường hợp dự thảo Nghị quyết này được thông qua, đề nghị Chính phủ cần lưu ý đảm bảo triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng lợi dụng chính sách và tạo gánh nặng về thủ tục hành chính cho các cơ quan quản lý nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo thẩm tracủa Ủy ban TCNS,kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- TTUBTCNS;- Lãnh đạo Vụ TCNS;- L­ưu: HC, TCNS;- Số E-pas: 67844 | **TM. ỦY BAN TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH****CHỦ NHIỆM**(Đãký)**NguyễnĐứcHải** |

1. ThườngtrựcỦy ban KinhtếđãcóBáocáothamgiathẩmtrasố 2253/BC-UBKT14 ngày 14/9/2020 gửi UBTVQH [↑](#footnote-ref-2)
2. 1. Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trong các trường hợp sau đây:

a) Khai thác nước để phát điện có mục đích thương mại;

b) Khai thác nước để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp;

c) Khai thác nước dưới đất để trồng cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc, nuôi trồng thủy sản tập trung với quy mô lớn.” [↑](#footnote-ref-3)